

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 5
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 113/2026/HSST

Ngày: 26/03/2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Thảo

Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Ngọc Hai

2. Bà Lê Thị Thanh Dung

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Minh Huệ – Thư ký Toà án, Tòa án nhân dân khu vực 5, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5, Tp. Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Lữ Phương Đại - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 03 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý 84/2026/TLST- HS ngày 27/02/2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 155/2026/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 3 năm 2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: **D**, sinh ngày 27/06/1983; tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Số CCCD: 079183003777 cấp ngày 14/03/2025, nơi cấp Cục C06 **Bộ C**; Nơi cư trú: **F N, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh**; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 7/12; Giới tính: Nữ; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1951 và bà **Đỗ Thị Ngọc A**, sinh năm 1952; Chồng: không rõ; con có 01 con sinh năm 2000; tiền án: không; Tiền sự: Ngày 17/5/2023, Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh (nay là Tòa án nhân dân khu vực 5), Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 21 tháng, do có hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, theo Quyết định số 111/QĐ-TA, ngày 17/5/2023, chấp hành xong thời gian cai nghiện; Nhân thân: Ngày 02/4/2008, Tòa án nhân dân Quận 1 (nay là Tòa án nhân dân khu vực 1), Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 09 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”, theo Bản án số 95/2008/HSST. Ngày 11/9/2008, chấp hành xong hình phạt tù. Tháng 9/2009, đã đóng án phí sơ thẩm; Ngày 03/5/2012, **Ủy ban nhân dân quận B**, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định đưa người vào cơ sở chữa bệnh, thời hạn 24 tháng, do có hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, theo Quyết định số 2845/QĐ-UBND. Đã chấp hành xong thời gian cai nghiện; Ngày 26/5/2021, Tòa án nhân dân Quận 1 (nay là Tòa án nhân dân khu vực 1), Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 18 tháng, do có hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, theo Quyết định số 146/2021/QĐ-TA, ngày 03/9/2022, chấp hành xong thời gian cai nghiện; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 13/11/2025 tại Trại tạm giam **C** - Phân Trại tạm giam **G**. “Bị cáo có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đỗ Ngọc T1 T2 là đối tượng đang thuộc trường hợp quản lý sau cai nghiện thời hạn từ ngày 07/3/2025 đến ngày 07/3/2027 của Ủy ban nhân dân phường A, quận B (nay là phường T), Thành phố Hồ Chí Minh. Tuy nhiên, trong thời gian quản lý sau cai nghiện, **T2** vẫn tiếp tục sử dụng ma túy, cụ thể như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 18/10/2025, **Đỗ Ngọc Trúc T2** (sinh năm: 1983) có nhu cầu sử dụng ma túy nên lên mạng xã hội Facebook tìm mua ma túy để sử dụng. Qua tìm kiếm, **T2** thấy tài khoản Facebook tên “Chú **T3**” trong nhóm “đập đá giao lưu xả đồ” có đăng bán ma túy, nên **T2** dùng tài khoản Facebook “Do **Ngọc Trúc T4**” của **T2** nhắn tin với tài khoản Facebook “Chú **T3**” để hỏi mua 200.000 đồng ma túy đá và một bộ dụng cụ để sử dụng ma túy với giá 70.000 đồng. **T2** hẹn giao ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy tại công viên đối diện địa chỉ: 0.11 lô D chung cư P, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh. Khi đến điểm hẹn thì **T2** liên lạc với tài khoản Facebook “Chú **T3**” qua ứng dụng M và nói **T2** mặc đầm màu đen đang đứng ở công viên. Lúc này, có một người đàn ông điều khiển xe mô tô (không rõ biển số) đến đưa cho **T2** 01 túi nylon màu đen bên trong có 01 gói ma túy và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 nỏ thủy tinh, 01 ống hút màu đen, 01 nắp nhựa đã đục lỗ sẵn, 01 chai nhựa. **T2** kiểm tra và thanh toán tiền mua ma túy đá cho người đàn ông trên bằng tiền mặt số tiền 270.000 đồng. **T2** cầm túi nylon trên tay rồi đi về nhà, người đàn ông trên cũng điều khiển xe mô tô rời đi. Khi về tới nhà tại địa chỉ: số F đường N, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh, **T2** cầm túi nylon đi vào nhà vệ sinh và lấy gói ma túy đá ra đổ hết vào nỏ thủy tinh, dùng bật lửa nung nóng. **T2** dùng miệng để hút ma túy, **T2** hút ma túy đá nhiều lần và hút cho đến khi hết ma túy. Sau khi sử dụng ma túy đá xong, **T2** bỏ bộ dụng cụ vào sọt rác ở nhà (đã đổ rác, không thu hồi được bộ dụng cụ).

Đến 08 giờ 20 phút, ngày 20/10/2025, Công an phường T tiến hành xét nghiệm ma túy định kỳ đối với **Đỗ Ngọc Trúc T2** là đối tượng quản lý sau cai nghiện ma túy của Ủy ban nhân dân phường T, Thành phố Hồ Chí Minh, kết quả **T2** dương tính với chất ma túy M1, nên Công an phường T đã lập hồ sơ để xử lý.

Tiến hành khám xét chỗ ở của **Đỗ Ngọc Trúc T2** tại nhà số F đường N, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh không thu giữ được gì.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H, **Đỗ Ngọc Trúc T2** đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Kết luận giám định số 8360/ KL-KTHS ngày 28/10/2025 của Phòng K Công an Thành phố H, kết luận: 01 gói niêm phong bên trong có 01 lọ nước tiểu (ký hiệu mẫu m). Tìm thấy M2, Amphetamine trong mẫu m cần giám định. Amphetamine là một chất chuyển hóa của Methamphetamine trong nước tiểu. (BL: 27, 28).

Tại Cáo trạng số 207/CT-VKSKV5 ngày 25/02/2026 Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo **Đỗ Ngọc T1 T2** về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Tại phiên tòa bị cáo **Đỗ Ngọc T1 T2** thừa nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5, Tp. đã truy tố.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Thành Phố Hồ Chí Minh giữ quan điểm truy tố bị cáo **Đỗ Ngọc Trúc T2** về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025. Sau khi phân tích hành vi phạm tội, đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của từng bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2025, xử phạt bị cáo **Đỗ Ngọc Trúc T2** từ 02 (Hai)

năm đến 02 (Hai) năm 06 (S) tháng tù về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Ngoài ra, đề nghị xử lý vật chứng theo quy định.

Quá trình tranh luận, đối đáp đại diện Viện kiểm sát, bị cáo giữ nguyên quan điểm như đã nêu trên, không phát sinh tình tiết nào mới.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo **Đỗ Ngọc Trúc T2** thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và rất ăn ăn hối hận, xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ để sớm về với gia đình, làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của của cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an Thành phố H**, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Thành Phố Hồ Chí Minh, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm: Lời khai nhận tội của bị cáo **Đỗ Ngọc T1 T2** phù hợp với lời khai tại Cơ quan Điều tra và còn phù hợp với lời khai của người làm chứng, Kết luận giám định số 8360/ KL-KTHS ngày 28/10/2025 của **Phòng K Công an Thành phố H** cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có cơ sở kết luận: vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 18/10/2025, tại nhà **số F đường N, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh**, **Đỗ Ngọc Trúc T2** đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, khi còn đang trong thời gian quản lý sau cai nghiện (từ ngày 07/3/2025 đến ngày 07/3/2027) của **phường T, Thành phố Hồ Chí Minh** theo Quyết định quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú số 136/QĐ-UBND ngày 07/3/2025 của **Ủy ban nhân dân phường A, quận B (nay là phường T), T5 pố Hồ Chí M3**. Đến ngày 20/10/2025 thì bị cáo bị Cơ quan Công an phát hiện, bắt giữ. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025. Do vậy, cáo trạng truy tố đối với các bị cáo là phù hợp quy định của pháp luật.

[3] Hành vi của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền về quản lý các chất ma túy của Nhà nước; xâm hại đến sức khỏe, tính mạng của người sử dụng mà xâm phạm đến sự phát triển bình thường của giống nòi dân tộc; xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội xâm phạm trật tự, trị an và an ninh xã hội, xâm phạm đến chính sách của nhà nước về đấu tranh phòng ngừa và loại bỏ ma túy ra khỏi cuộc sống xã hội. Bị cáo biết rõ ma túy là loại biệt dược độc hại, đã, đang và sẽ hủy hoại cả về thể chất lẫn tinh thần của những người nghiện hút, do đó nhà nước Nhà nước nghiêm cấm hoạt động sản xuất, mua bán, tàng trữ, sử dụng... các chất ma túy cũng như các dạng tiền chất dùng vào việc sản xuất trái phép chất ma túy và quy định trừng phạt nghiêm khắc với những ai cố tình vi phạm. Bị cáo là người trên 18 tuổi và không thuộc trường hợp không có năng lực trách nhiệm hình sự nhưng vì mục đích thỏa mãn nhu cầu không lành mạnh là sử dụng ma túy trái phép của bản thân mà cố ý thực hiện hành vi phạm tội nên cần có mức hình phạt nghiêm đối với bị cáo để có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên khi lượng hình có xét đến tình tiết bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, đề giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

[4] Về xử lý vật chứng: 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S22 màu đen (không kiểm tra tình trạng hoạt động) bị cáo dùng để liên lạc mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Do đó cần tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước

[5] Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2025.

Xử phạt **Đỗ Ngọc Trúc T2** 02 (Hai) năm 06 (S) tháng tù về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 13/11/2025.

- Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2025; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025

+ Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S22 màu đen (không kiểm tra tình trạng hoạt động).

(Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 17/3/2026 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra – **Công an Thành phố H** và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 5 – Thi hành **án dân sự Thành phố H**).

- Căn cứ Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- . Bị cáo; (1)
- . Người tham gia tố tụng; (0)
- . CA TPHCM (PV 06); (1)
- . Trại tạm giam Chí Hòa – Phân trại tạm giam Gia Định; (1)
- . TAND TP.HCM; (1)
- . VKSND Tp. Hồ Chí Minh; (1)
- . VKSND Khu vực 5, Tp. Hồ Chí Minh; (1)
- . THADS Tp. Hồ Chí Minh (Phòng THADS Khu vực 5); (2)
- . Thi hành án hình sự; (2)
- . Lưu VP - hồ sơ. (6)
- (3)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thanh Thảo